

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU PHONG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 19-10-2021
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con giữa chị Hồ Thị Mỹ N với anh
Phan Thanh D”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Phước.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Toàn.
2. Ông Lê Hữu Phước.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên tòa:
Bà Ngô Thị Liên – Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 10 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 81/2021/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2021/QĐST-DS ngày 21 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Hồ Thị Mỹ N, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn 9, xã Triệu Vân, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn chị Hồ Thị Mỹ Nhung: Luật sư Võ Ngọc M và Luật sư Mai Thị Tuyết N - Văn phòng Luật sư Tín Pháp; địa chỉ: Số 04 đường Bến Hải, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

2. **Bị đơn:** Anh Phan Thanh D, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn 5, xã Triệu Lăng, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 13/7/2021, trình bày ý kiến trong quá trình giải quyết vụ án, hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hồ Thị Mỹ N trình bày:

Chị Hồ Thị Mỹ N và anh Phan Thanh D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 10/7/2020, tại UBND xã Triệu Vân, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng sống với mẹ anh D tại Thôn 5, xã Triệu Lăng, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Trong quá trình chung sống, giữa vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do trước khi kết hôn anh D có một khoản nợ lớn, từ việc nợ nần đó nên dẫn đến vợ chồng hay gây gổ nhau, thỉnh thoảng anh D có đánh đập chị N; chị N có báo với gia đình chồng nhưng không báo với chính quyền địa phương can thiệp vì chị N nghĩ chuyện vợ chồng thì vợ chồng tự giải quyết. Vào ngày 08/7/2021, anh D đánh chị N và đuổi chị N ra khỏi nhà, nên chị N đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại thôn 9, xã Triệu Vân, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng

Trị sinh sống cho đến nay. Lúc anh D đuổi chị N ra khỏi nhà, anh D không cho chị N dẫn theo con chung là cháu Phan Hồ Uy V mặc dù cháu V mới 07 tháng tuổi và đang bú sữa mẹ. Nay, chị N nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không thể sống chung với anh D được nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị N được ly hôn anh D càng sớm càng tốt.

Về con chung: Vợ chồng có 01 người con chung là cháu Phan Hồ Uy V, sinh ngày 05/12/2020. Khi anh D đuổi chị N ra khỏi nhà, anh D không cho chị N dẫn theo cháu V nhưng vì thương con và con trong thời gian bú sữa mẹ nên chị N đã làm đơn gửi Công an, Hội liên hiệp phụ nữ, chính quyền xã Triệu Lăng, huyện Triệu Phong để nhờ can thiệp và ngày 28/7/2021, UBND xã Triệu Lăng tổ chức hòa giải nên anh D đồng ý cho chị N đón cháu V về nhà bố mẹ đẻ của chị N được 07 ngày và đến ngày 04/8/2021, anh D về nhà bố mẹ chị N đón cháu V về sinh sống tại nhà anh D, vì con còn quá nhỏ nên chị N có vào nhà anh D để xin ở lại để chăm cháu V nhưng anh D không đồng ý. Sau nhiều lần yêu cầu anh D giao cháu V cho chị N chăm sóc nuôi dưỡng nên đến nay anh D đã giao cháu V cho chị N chăm sóc, nuôi dưỡng. Nếu ly hôn, chị N mong muốn được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu V và không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản trình bày ý kiến ngày 26/7/2021, trình bày ý kiến trong quá trình giải quyết vụ án, hòa giải và tại phiên tòa, bị đơn anh Phan Thanh Danh trình bày:

Anh Phan Thanh D và chị Hồ Thị Mỹ N yêu nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 10/7/2020, tại UBND xã Triệu Vân, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Quá trình chung sống, vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do chị N tự ý nhập hộ khẩu của con chung là cháu Phan Hồ Uy V vào sổ hộ khẩu của bố mẹ chị N mà không bàn bạc với anh D. Sau khi biết được sự việc, vào ngày 08/7/2021 thì hai vợ chồng có cãi vã nhau, trong lúc cãi vã chị N có buông lời xúc phạm đến anh D và gia đình anh D nên anh D đã không kiềm chế được và đã đánh chị N hai tát tai vào mặt. Sau đó chị N đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở Thôn 9, xã Triệu Vân, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị sinh sống và để lại con nhỏ mới 07 tháng tuổi cho anh D và gia đình anh D chăm sóc. Anh D đã nhiều lần đến nhà bố mẹ vợ để xin lỗi và động viên chị N về nhà để chăm sóc con vì con còn quá nhỏ nhưng chị N không đồng ý nên anh D đã làm đơn gửi đến Hội liên hiệp phụ nữ xã Triệu Vân để nhờ can thiệp. Nay anh D thấy tình cảm vợ chồng không còn, hai vợ chồng không thể chung sống với nhau được nên chị N đề nghị được ly hôn thì anh D đồng ý ly hôn theo nguyện vọng của chị N.

Về con chung: Vợ chồng có 01 người con chung là cháu Phan Hồ Uy V, sinh ngày 05/12/2020. Anh D cho rằng chị N đã bỏ con 07 tháng tuổi từ ngày 08/7/2021 không cho con bú, đã bỏ mặc con cho anh Danh nuôi dưỡng nên ngày 10/7/2021 anh D có làm đơn gửi Hội liên hiệp phụ nữ xã Triệu Vân để nhờ vận động chị N về cho con bú nhưng chị N không về. Đến ngày 28/7/2021, sau khi được ban hòa giải UBND xã Triệu Lăng mời lên làm việc thì anh D có đưa cháu V cho chị N chăm sóc 07 ngày, đến chiều ngày 04/8/2021 anh D đã đón cháu V lên nhà anh D để chăm sóc; hiện nay anh D đã giao cháu V cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Nếu ly hôn, anh D có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu V và không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Hồ Thị Mỹ N đề nghị Hội đồng xét xử: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Thị Mỹ N với anh Phan Thanh D; giao cháu Phan Hồ Uy V, sinh 05/12/2020 cho chị Hồ Thị Mỹ N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; chị Hồ Thị Mỹ N không yêu cầu anh Phan Thanh D cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa theo quy định tại Điều 70, 71, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Áp dụng Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Thị Mỹ N với anh Phan Thanh D. Về con chung: Xử giao cháu Phan Hồ Uy V, sinh 05/12/2020 cho chị Hồ Thị Mỹ N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Hồ Thị Mỹ N không yêu cầu anh Phan Thanh D cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hồ Thị Mỹ N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Hồ Thị Mỹ N với anh Phan Thanh D là hôn nhân hợp pháp, yêu nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Triệu Vân, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị vào ngày 16/7/2020. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, cả chị N và anh D thừa nhận trong cuộc sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, mặc dù chị N và anh D trình bày nguyên nhân mâu thuẫn khác nhau, nhưng chị N và anh D đều khẳng định đến nay mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, vợ chồng không thể chung sống được với nhau nên chị N và anh D thuận tình ly hôn, Do đó, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Thị Mỹ N với anh Phan Thanh D.

[2] Về con chung: Vợ chồng chị Hồ Thị Mỹ N với anh Phan Thanh D có 01 con chung là cháu Phan Hồ Uy V sinh ngày 05/12/2020, hiện đang sinh sống với chị N. Nếu ly hôn, cả anh D và chị N đều có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu V và không bên nào yêu cầu cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Theo chị Nhung, ngày 08/7/2021, anh D đánh và đuổi chị Nhung ra khỏi nhà, không cho chị Nhung dẫn theo cháu V đi cùng nhưng vì thương con và con trong thời gian bú sữa mẹ nên chị N đã làm đơn gửi Công an, Hội liên hiệp phụ nữ, UBND xã Triệu Lăng, huyện Triệu Phong để nhờ can thiệp nên ngày 28/7/2021 anh D đồng ý cho chị N đón cháu V về nhà bố mẹ đẻ của chị Nhung được 07 ngày và đến ngày 04/8/2021 thì anh D đến nhà bố mẹ chị N đón cháu V về sinh sống tại nhà anh D; vì con còn quá nhỏ nên chị N có vào nhà anh D để chăm sóc cháu V nhưng anh D không đồng ý; sau nhiều lần yêu cầu, hiện nay anh D đã giao cháu V cho chị N nuôi dưỡng; chị N trình bày hiện tại chị N có công ăn việc làm ổn định, có thu nhập, hơn nữa con

còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ nên đề nghị giao cháu V cho chị N nuôi dưỡng. Phía anh D cho rằng, vào ngày 08/7/2021 chị N bỏ về sống với bố mẹ đẻ của chị N và để cháu V cho anh D nuôi dưỡng nên chị N bỏ mặc con và hiện tại chị N không đảm bảo điều kiện nuôi con; còn anh D kinh doanh ga và nuôi tôm, có thu nhập nên đủ điều kiện nuôi dưỡng cháu V. Hội đồng xét xử xét thấy: Việc giao cháu V cho ai nuôi dưỡng là xem xét đến điều kiện của bố, mẹ và khả năng phát triển cũng như quyền lợi về mọi mặt của con chung; thấy rằng cháu Phan Hồ Uy V, sinh ngày 05/12/2020, mới hơn 10 tháng tuổi. Theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình thì con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Hiện tại, chị N có công ăn việc làm ổn định, có thu nhập, theo xác nhận của công ty mà chị N đang làm việc thì thu nhập mỗi tháng 8.500.000 đồng; thời gian làm việc trong giờ hành chính, được hưởng thời gian nghỉ sớm 60 phút trong ngày khi đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi. Phía anh D cho rằng chị N bỏ mặc con và không đủ điều kiện nuôi con, xét thấy việc bỏ mặc con là trường hợp cha, mẹ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ, trách nhiệm của mình trong việc chăm sóc nuôi dưỡng con; tuy nhiên, chị N vẫn chăm sóc cháu V và hiện tại cháu V đang sinh sống với chị N; do đó, không có căn cứ cho rằng chị N bỏ mặc con và không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung; mặt khác, hiện tại cháu V còn quá nhỏ, rất cần sự chăm sóc của người mẹ và cháu V hiện đang sinh sống với chị N nên cần thiết phải giao cháu Phan Hồ Uy V cho chị Hồ Thị Mỹ N trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Chị Hồ Thị Mỹ N không yêu cầu anh Phan Thanh D cấp dưỡng nuôi con nên không buộc anh D phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Đối với yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời của chị Hồ Thị Mỹ N: Ngày 14/10/2021, Chị Hồ Thị Mỹ N có đơn yêu cầu Tòa án ra quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quy định tại khoản 12 Điều 114, Điều 127 Bộ luật Tố tụng dân sự, cụ thể: “Cấm anh Phan Thanh D thực hiện hành vi đưa con là Phan Hồ Uy V rời khỏi nơi cư trú hiện tại của chị Hồ Thị Mỹ N ở thôn 9, xã Triệu Vân, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị và cấm thực hiện hành vi cản trở trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con”. Tại thông báo số 01/TB-TA ngày 15 tháng 10 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong đã không chấp nhận yêu cầu của chị Hồ Thị Mỹ N đề nghị Tòa án ra quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời. Tại phiên tòa, chị N nhất trí với kết quả trả lời của Tòa án, không có ý kiến, khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

[5] Về án phí: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị Hồ Thị Mỹ N và anh Phan Thanh D thuận tình ly hôn nên chị N và anh D phải chịu 50% (150.000 đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Tuy nhiên, tại phiên tòa, chị Hồ Thị Mỹ N chấp nhận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm nên chị Hồ Thị Mỹ N phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Thị Mỹ N với anh Phan Thanh D .

2. Về con chung: Xử giao cháu Phan Hồ Uy V, sinh ngày 05/12/2020 cho chị Hồ Thị Mỹ N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Hồ Thị Mỹ N không yêu cầu anh Phan Thanh Danh cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung; không ai được cản trở trong việc thăm nom con chung. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí: Chị Hồ Thị Mỹ N thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004821 ngày 14/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Chị Hồ Thị Mỹ N được hoàn trả 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Triệu Phong;
- Chi cục THADS huyện Triệu Phong;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã Triệu Vân, huyện Triệu Phong;
- Lưu: Hồ sơ, Văn thư .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Phước

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

